

Bản án số:17/2023/HS-ST

Ngày: 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toàn

Thẩm phán: Ông Bùi Đức Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Thực

2. Ông Trần Văn Triều

3. Bà Phan Ngọc Huệ

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Cao Đoàn Lê- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1018/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6553/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Th; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Ba Đeo ; Sinh năm 1978, tại TP Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú: 157/106 DBT, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Cha: Trần Văn H (đã chết); Mẹ: Đỗ Thị M, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 2304/HSST ngày 11/11/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/9/2000 và đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa đóng tiền phạt 20.000.000 đồng; Tiền sự: Không; Tạm giam từ ngày 25/06/2021 đến nay tại Trại tạm giam T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. (bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Nguyễn Tuấn Nh là Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Th. (có mặt)

Bị hại: Ông Cao Đình T (đã chết). Đại diện bị hại: ông Cao Hoài Th (là cha của bị hại), địa chỉ: 629/17 NĐC, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)- có ủy quyền cho bà Cao Thị Tuyết Tr tham gia phiên tòa (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Ca R; sinh năm 1987; nơi cư trú: 219 DBT, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Ngọc D; địa chỉ: 24 Phạm Thế Hiển, phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/6/2021, tại trước nhà số 1041/62/245 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Ngọc Th, Cao Đình T, Ca R và Nguyễn Ngọc D cùng ngồi ăn và uống bia, đến khoảng 22 giờ 30, anh D về trước, chỉ còn lại có Th, anh T và anh R. Trong lúc ngồi ăn uống, giữa Th và anh T có xảy ra cãi vã. Th bực tức do bị anh T chửi nên đứng dậy đi vào nhà vệ sinh, khi quay lại Th thấy 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen, mũi nhọn, dài khoảng 18cm để trên bàn ngay cửa ra vào (cách chỗ bàn ngồi ăn uống của Th khoảng 04 mét) Th dùng tay phải cầm chiếc kéo đến chỗ anh T đâm 01 nhát từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu anh T; anh T lao vào giằng co với Th; Th lùi lại dùng tay phải cầm kéo đâm nhát thứ 02 vào vùng trán bên trái của anh T làm chảy máu. Th bỏ lại kéo và bỏ chạy, anh T được mọi người đưa vào bệnh viện cấp cứu, đến ngày 24/6/2021 anh T đã tử vong.

Ngày 25/6/2021, Th đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y tử thi số 4180-21/KLGD-PY ngày 30/8/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Cao Đình T chết do chấn thương sọ não, viêm não – màng não, hoại tử não.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 2451-22/KLGD-PY ngày 19/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 cây kéo màu đen, lưỡi kéo bằng sắt, mũi nhọn, tay cầm bọc nhựa màu đen, kích thước dài 18cm, lưỡi dài 6,5cm, nơi rộng nhất của bản lưỡi khi khép lại 1,5cm có thể gây ra được thương tích ở vùng đầu của nạn nhân Cao Đình T.

Tại cáo trạng số **580/CT-VKS-P2** ngày **17 / 11 /2022** của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Trần Ngọc Th về tội “ Giết người” theo quy định điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo tù chung thân về tội Giết người.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với phần luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện đầu thú, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo còn có cha già, bị hại cũng có một phần lỗi để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng đã được thu thập trong quá trình điều tra, kết luận giám định pháp y tử thi cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá

công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong khi đang ngồi ăn cùng với người bị hại Cao Đình T mà bị cáo Trần Ngọc Th đã có hành vi dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng đầu của anh Cao Đình T (01 nhát vào đỉnh đầu và 01 nhát vào trán bên trái) gây ra hậu quả làm anh T chết do chấn thương sọ não, viêm não – màng não, hoại tử não. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Ngọc Th đã phạm vào tội: “Giết người” với tính chất côn đồ tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, bên cạnh đó bị cáo còn có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Theo đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo lẽ ra cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất của khung hình phạt đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị hại cũng có một phần lỗi để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Gia đình của bị hại Cao Đình T yêu cầu bị can Trần Ngọc Th bồi thường các khoản tiền gồm: Tiền viện phí cho bị hại là 30.154.908 đồng, tiền thuốc cho bị hại là 10.550.000 đồng, chi phí mai táng là 29.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng và yêu cầu tiền cấp dưỡng hàng tháng cho ông Thạch (cha ruột Cao Đình T), mỗi tháng là 7.000.000 đồng.

Bị cáo Trần Ngọc Th đồng ý với yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại.

Xét thấy, yêu cầu của phía đại diện người bị hại về khoản tiền chi phí mai táng anh Cao Đình T, tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần cho cha anh T, mức cấp dưỡng cho cha anh T là phù hợp với quy định tại các Điều 585, 587 và 591 Bộ luật dân sự 2015 và bị cáo cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ: 03 (ba) ghế nhựa màu xanh dương bốn chân có dựa, có kích thước chiều cao khoảng 50cm, chiều rộng 30cm; 01 (một) ghế nhựa vuông màu xanh dương bốn chân, có kích thước mặt ghế 20*20, chiều cao khoảng 25cm, 01 (một) bàn nhựa màu nâu bốn chân hình chữ nhật có kích thước chiều cao khoảng 40cm, chiều ngang khoảng 40cm, chiều dài

khoảng 50cm, Hội đồng xét xử xét đây là những vật không còn giá trị sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Ngọc Th tù chung thân về tội “Giết người”. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/06/2021.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 585, 587 và 591 Bộ luật dân sự 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại.

Buộc bị cáo Trần Ngọc Th phải bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 218.704.908 đồng

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho ông Cao Hoài Thạch 7.000.000đ (bảy triệu đồng) một tháng; việc cấp dưỡng được thực hiện hàng tháng; thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày tuyên án cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) ghế nhựa màu xanh dương bốn chân có dựa, có kích thước chiều cao khoảng 50cm, chiều rộng 30cm; 01 (một) ghế nhựa vuông màu xanh dương bốn chân, có kích thước mặt ghế 20*20, chiều cao khoảng 25cm, 01 (một) bàn nhựa màu nâu bốn chân hình chữ nhật có kích thước chiều cao khoảng 40cm, chiều ngang khoảng 40cm, chiều dài khoảng 50cm.

(theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK 2023/107 ngày 05/01/2023 tại kho 253/5 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự không có giá ngạch, 10.935.245 đồng án phí dân sự có giá ngạch

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, tiền cấp dưỡng như đã nêu, bị cáo còn phải trả thêm cho người được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Bị cáo, Đại diện bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 10/01/2023; Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA DS; (3)
- PC53-CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (1)
- Đương sự; (3)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (T/21) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Lương Toàn